

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 136/2025/HS-ST

Ngày: 27-3-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hậu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Cường.

2. Bà Bùi Ngọc Anh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Huy Phúc – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Huỳnh Thiện - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27/3/2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, số A đường N, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 140/2025/HSST ngày 21/02/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 967/2025/QĐXXST-HS ngày 04/3/2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Moanh S1**; giới tính: nam; sinh năm 1993 tại Campuchia; nơi đăng ký thường trú: ấp K, xã T, huyện K, tỉnh Svay Rieng, Campuchia; nơi cư trú: không nơi ở nhất định; trình độ học vấn: 07/12; nghề nghiệp: không; quốc tịch: Campuchia; dân tộc: Khơ-me; tôn giáo: không; con ông Reach N và bà Phan M (đã chết); có vợ là Yon X và có 02 con, đứa lớn sinh năm 2018, đứa nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giam từ ngày 12/01/2024 đến nay; có mặt.

Người phiên dịch:

Ông Chheang S, sinh năm 1969, trú tại 250 đường E, quận S, thành phố P, Campuchia, là phiên dịch viên của Công ty TNHH D, Thành phố Hồ Chí Minh, phiên dịch tiếng Campuchia cho bị cáo Moanh S1.

Địa chỉ của Công ty TNHH D: Tại số A Đ, Phường A, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Chheang S có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 20 giờ 10 phút ngày 12/01/2024, Tổ tuần tra 363 Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh đang tuần tra tại trước nhà số E đường T, Phường A, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh thấy Moanh S1 điều khiển xe mô tô hiệu Romantic, biển số 52M7-3576 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Kết quả kiểm tra thì phát hiện bên trong túi quần phía trước, bên phải của S1 có 02 gói nylon chứa 0,3381 gam chất ma túy, loại Methamphetamine, nên tổ tuần tra đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với S1, cùng vật chứng. Kết quả xét nghiệm Moanh S1 dương tính với ma túy (BL 50-51).

Vật chứng là ma túy thu giữ của S1 đã được giám định tại Kết luận giám định số 1298/KL-KTHS ngày 19/01/2024 của Phòng K Công an Thành phố H (BL 56).

Kết quả điều tra xác định Moanh S1 là người Campuchia, ngày 17/12/2023 S1 nhập cảnh trái phép vào Việt Nam theo đường mòn biên giới thuộc tỉnh Long An, để xin ăn. Lúc 15 giờ ngày 12/01/2024, S1 đang ở tại phòng trọ nhà số B đường A, phường A, quận B (không đăng ký tạm trú), thì người có tên Anh không rõ lai lịch đến bán cho S1 02 gói ma túy, loại Methamphetamine, để trong vỏ bao thuốc lá hiệu Hero, với giá 170.000 đồng. Sau đó, S1 lấy một ít ma túy ra sử dụng, số ma túy còn lại thì S1 bỏ lại vào vỏ bao thuốc lá đó và cất giấu trong túi quần trước bên phải mà S1 đang mặc. Lúc 20 giờ 10 phút ngày 12/01/2024, Moanh S1 điều khiển xe mô tô hiệu Romantic biển số 52M7-3576 đi đến trước nhà số E đường T, Phường A, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị phát hiện bắt giữ như trên.

Vật chứng vụ án:

- 01(Một) gói niêm phong số 448/24 bên ngoài có chữ ký Giám định viên Nguyễn Văn Ut L và Cán bộ điều tra Nguyễn Thành T, bên trong là ma túy còn lại sau giám định;

- 01 (Một) vỏ bao thuốc lá hiệu Hero;

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Vivo, số Imei 8684660529524052, số thuê bao 0796748233;

- 01 (Một) chiếc xe mô tô hiệu Romantic, biển số 52M7-3576. Kết quả điều tra xác định số khung, số máy không thay đổi, do ông Tăng Phết H đứng tên chủ sở hữu, ông Tăng Phết H đã chết. Moanh S1 khai mua lại xe của tiệm sửa xe, không rõ địa chỉ, nhưng không có tài liệu chứng minh.

- Số tiền 3.500.000 (Ba triệu năm trăm nghìn) đồng tiền Việt nam thu giữ của Moanh S1, đã nộp vào tài khoản của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tại Kho bạc Nhà nước Q1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại bản Cáo trạng số 109/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 11/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Moanh S1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội như sau: Căn cứ lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở để xác định bị cáo Moanh S1 đã có hành vi cất giữ trái phép 0,3381 gam chất ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố đối với bị cáo Moanh S1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn ăn năn hối cải nên được xem xét, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật này.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Moanh S1 từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa, không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Moanh S1 trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp với những chứng cứ mà Cơ quan điều tra thu thập được, nên có đủ căn cứ để xác định: 0,3381 gam chất ma túy, loại Methamphetamine chứa trong 02 gói nylon mà Tổ tuần tra 363 Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh thu giữ trong người của bị cáo Moanh S1 vào lúc 20 giờ 10 phút ngày 12/01/2024, tại trước nhà số E đường T, Phường A, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh, là của bị cáo Moanh S1 mua của người có tên Anh không rõ lai lịch, để sử dụng.

[3] Xét tại thời điểm thực hiện hành vi mua chất ma túy để sử dụng, bị cáo Moanh S1 là người có khả năng nhận thức được công dân của quốc gia này đến quốc gia khác đều phải chấp hành luật pháp của nước sở tại và biết được P nghiêm cấm tổ chức, cá nhân mua bán, tàng trữ và vận chuyển trái phép chất ma túy. Biết được vậy, nhưng khi nhập cảnh vào Việt Nam thì bị cáo không tuân thủ, chấp hành pháp luật Việt Nam, đã có hành vi mua ma túy cất giữ trong người để sử dụng. Khối lượng chất ma túy mà bị cáo cất giữ để sử dụng là 0,3381 gam, loại

Methamphetamine, nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nghiêm trọng. Nó không những xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước Việt Nam về quản lý các chất gây nghiện, mà còn có khả năng gây mất an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại nơi bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy. Với tính chất của vụ án do bị cáo gây ra như vậy, đáng lẽ phải xử phạt bị cáo mức án cao trong khung hình phạt được áp dụng, để giáo dục ý thức chấp hành pháp luật đối với bị cáo nói riêng và đối với những người nước ngoài khác đến Việt Nam nói chung. Nhưng xét thấy trong quá trình tố tụng bị cáo luôn thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử áp dụng mức án thấp hơn mức mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Về hình phạt bổ sung:

S1 nhập cảnh vào lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trái phép, do đó áp dụng Điều 37 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 trục xuất Moanh S1 ra khỏi lãnh thổ Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngay sau khi chấp hành xong hình phạt tù.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Gói niêm phong số 448/24, bên ngoài có chữ ký Giám định viên Nguyễn Văn Út L và Cán bộ điều tra Nguyễn Thành T, bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

- 01 (Một) vỏ bao thuốc lá hiệu Hero.

Các vật chứng trên là vật cấm lưu hành và không có giá trị, nên căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- Chiếc điện thoại di động hiệu Vivo, số Imei 8684660529524052, số thuê bao 0796748233 thu giữ của bị cáo Moanh S1: Quá trình điều tra và kết quả tranh tụng tại phiên tòa không có căn cứ xác định bị cáo Moanh S1 sử dụng chiếc điện thoại này để liên hệ mua ma túy. Do đó, căn cứ điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả lại Chiếc điện thoại di động này cho bị cáo.

- Số tiền 3.500.000 (Ba triệu năm trăm nghìn) đồng thu giữ của bị cáo Moanh S1. Quá trình điều tra và kết quả tranh tụng tại phiên tòa xác định số tiền này không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên căn cứ điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả lại số tiền này cho bị cáo.

- Chiếc xe mô tô hiệu Romantic, biển số 52M7-3576 mà bị cáo Moanh S1 sử dụng khi phạm tội: Kết quả điều tra xác định số khung, số máy không thay đổi và do ông Tăng Phết H đứng tên chủ sở hữu, hiện ông Tăng Phết H đã chết. Bị cáo Moanh S1 khai mua chiếc xe này tại tiệm sửa xe không rõ địa chỉ và mua không có viết giấy tờ mua bán, cũng không giao nhận giấy tờ gốc của chiếc xe. Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu của chiếc xe, nhưng đến

nay chưa có ai đến liên hệ để giải quyết. Do đó, tiếp tục thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong vòng 06 tháng, nếu không ai mang giấy tờ chứng minh là chủ sở hữu chiếc xe trên để xin nhận lại thì tuyên tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt **Moanh S1 02 (H1)** năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (Ngày 12/01/2024).

Về hình phạt bổ sung:

Áp dụng Điều 37 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Trục xuất Moanh S1 ra khỏi lãnh thổ Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngay sau khi S1 chấp hành xong hình phạt tù.

Về xử lý vật chứng:

1/ Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (Một) gói niêm phong số 448/24 bên ngoài có chữ ký Giám định viên Nguyễn Văn Út L và Cán bộ điều tra Nguyễn Thành T. Bên trong là chất ma túy còn lại sau giám định;

- 01 (Một) gói thuốc lá hiệu HERO.

2/ Căn cứ điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên trả cho bị cáo Moanh S1:

- 01 (Một) điện thoại di động hiệu ViVo, số Imei 868466059524052 (không kiểm tra đời máy, I do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong).

- 3.500.000 (Ba triệu năm trăm ngàn) đồng, tiền Việt nam.

(Số tiền trên hiện đã nộp vào tài khoản của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H mở tại Kho bạc Nhà nước Q1, Thành phố Hồ Chí Minh, theo Giấy nộp tiền ngày 03/6/2024 tại Ngân hàng TMCP C)

3/ Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng trong vòng 06 tháng, nếu không ai mang giấy tờ chứng minh quyền sở hữu để xin nhận lại đối với Xe hai bánh gắn máy; nhãn hiệu: không xác định; số loại: không xác định; dung tích xi lanh: không xác định; BS: 52M7-3576; SK (số mờ): NJ110-200012847; SM:

LC152FMH-00728920 (không nắp đồng hồ, không bưng, không bao sên, không gương, dàn nhựa bể, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra) thì tuyên tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước Việt Nam.

(Các vật chứng đã nêu hiện đang được lưu giữ tại Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, theo biên bản giao nhận tang tài vật số NK2025/254, ngày 11/3/2025, được lập giữa Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh và PC04 - Công an Thành phố H).

Về án phí:

Buộc bị cáo Moanh S1 phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) Việt Nam đồng, tiền án phí hình sự sơ thẩm, để sung vào ngân sách nhà nước Việt Nam.

Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Moanh S1 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 27/3/2025).

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THADS TP.HCM; (1)
- Sở tư pháp TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- THAHS TP.HCM; (1)
- Phòng PC53 - CA TP. HCM; (1)
- UBND phường/xã nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (16) (4)

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Hậu

